

Số: 23/2019/QĐST-HNGĐ

V, ngày 07 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Phùng Trung S, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 30 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Phùng Trung S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu cháu Phùng Hiền T, sinh ngày 02/4/2015; anh Phùng Trung S được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phùng Trung H1, sinh ngày 14/12/2011 (hiện nay cháu T đang ở cùng chị H, cháu H1 đang ở cùng anh S). Chị H, anh S không đề nghị Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con chung

và không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc con chung.

Về tài sản, vay nợ, công sức: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai số: AA/2017/004453 ngày 24 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V. Hoàn trả chị Nguyễn Thị H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND TP V;
- Chi cục THADS TP V;
- UBND phường Khai Quang
(ĐKKH năm 2011);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Màu Văn Mùi